

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 280/2017/HSST

Ngày 30/8/ 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Liên Sơn

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn

Ông Nguyễn Sơn Hóa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương- Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Thị Vĩnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 312/2017/HSST ngày 21/8/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2017/HSST ngày 22/8/2017, đối với các bị cáo:

1. TRIỆU VĂN D- Sinh năm 1963; HKTT: 358 phố K, phường T, quận HBT, Hà Nội; Chỗ ở: Tổ 40 phường H, quận M, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Triệu Văn Q; Con bà: Nguyễn Thị Đ (đã chết); Có vợ là Trần Thị Kim T; Có 02 con;

Tiền án: - Bản án số 266/HSST ngày 15/8/2000 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 24 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Bản án số 74/HSST ngày 03/8/2001 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, xử phạt 27 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt của bản án số 266/HSST ngày 15/8/2000 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng. Buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 51 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/8/2004.

- Bản án số 346/HSST ngày 18/9/2007 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2007. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2015.

Tiền sự: 02 tiền sự (Đã hết thời hiệu):

Bắt khẩn cấp ngày 28/4/2017. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

2. BÙI QUỐC H- Sinh 1982; HKTT và chỗ ở: Khu 4 xã P, huyện P N, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Bùi Văn H; Con bà: Đỗ Thị L; Có vợ là Trần Thị T; có 02 con;

Tiền án- Tiền sự: Không.

Bắt quả tang ngày 27/4/2017. Hiện đang bị tạm giam tại trại tại giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

3. NGÔ ĐÌNH CH- Sinh 1984; HKTT và chỗ ở: Khu 5 xã P, huyện P N, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Ngô Đình V; Con bà: Phan Thị Th; Có vợ là Đỗ Thanh H; có 01 con;

Tiền án- Tiền sự: Không.

Bắt quả tang ngày 27/4/2017. Hiện đang bị tạm giam tại trại tại giam số 2, Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 27/4/2017, tại khu vực ngõ 183A đường N, phường H, quận H M, Hà Nội. Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, bắt quả tang Lê Văn L, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của L 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; thu giữ số tiền 5.000đ của L. Bản Kết luận giám định số 3581/KLGD-PC54 ngày 12/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ thu giữ của L là chất ma túy loại Heroin, có trọng lượng 0,057gam.

Tại cơ quan Công an, Lê Văn L khai nhận mua ma túy của Triệu Văn D, với giá 100.000đ(Nhưng chưa trả tiền), mục đích để sử dụng. L đã dẫn cơ quan điều tra đến địa chỉ nhà D.

Cùng ngày 27/4/2017, vào hồi 13 giờ 00 phút, tại khu vực trước cửa số nhà 117, đường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Hoàng Mai, bắt quả tang Bùi Quốc H và Ngô Đình Ch có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải của H 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 05 gói chứa chất bột màu trắng. Bản Kết luận giám định số 3482/KLGD-PC54 ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 05 gói thu giữ của H là ma túy loại Heroin, tổng trọng lượng 0,736gam.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Bùi Quốc H và Ngô Đình Ch khai nhận: Sáng ngày 27/4/2017, H và Ch đi xe máy từ Phú Thọ xuống Hà Nội mua ma túy,

nhằm mục đích bán lại kiếm lời. H và Ch đến nhà Triệu Văn D (địa chỉ: 183A/34 đường N, quận HM, Hà Nội), H vào nhà D mua 05 gói Heroin với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, H và Ch đi về Phú Thọ. Khi đi đến trước cửa số nhà 117, đường N, quận H M, Hà Nội, thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra bắt giữ. Khi bắt giữ H và Ch, ngoài số ma túy thu giữ, Cơ quan Công an còn thu giữ của H 01 xe máy nhãn hiệu Daehan màu nâu+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng xanh+ 200.000đ. Thu giữ của Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Bị cáo Bùi Quốc H và Ngô Đình Ch đều xác nhận mua ma túy của Triệu Văn D lần đầu.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Daehan màu nâu, thu giữ của H: quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, H khai mượn của anh rể là Nguyễn Ngọc A. Anh A không biết Huy mượn xe để đi mua ma túy về bán. Ngày 19/7/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho anh Nguyễn Ngọc A.

Căn cứ lời khai của những người mua ma túy của Triệu Văn D. Ngày 28/4/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Triệu Văn D. Qua khám xét, cơ quan điều tra thu giữ tại gác xép nơi D ở 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng+ 01 cân điện tử màu trắng+ 02 túi nilon màu trắng kích thước (5x10)cm+ 01 lưỡi dao lam+ 05 mảnh nilon màu xanh, kích thước mỗi mảnh(10x5)cm+ 01 điện thoại di động Iphone 4 màu trắng và 1.000.000đ.

Bản Kết luận giám định số 349/KLGD-PC-54 ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ, bên ngoài bọc nilon màu xanh thu giữ của D là ma túy loại Heroin, tổng trọng lượng 0,154gam;

- 01 cân điện tử màu trắng+ 02 túi nilon màu trắng + 01 lưỡi dao lam đều dính ma túy loại Heroin.

- 05 mảnh nilon màu xanh, không dính chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Triệu Văn D xác nhận: Bản thân nghiện ma túy, không có công việc làm, nên D mua ma túy về vừa sử dụng, vừa bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Sáng ngày 27/4/2017, D ra ngõ 107 đường LN, gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói Heroin với giá 1.400.000đ. Sau đó D mang về nhà, chia nhỏ ra làm 08 gói. D sử dụng 01 gói. Đến chiều ngày 27/4/2017, L và H đến nhà D hỏi mua ma túy. D đã bán chịu cho L 01 gói ma túy với giá 100.000đ; bán cho H 05 gói ma túy với giá 1.000.000đ.

Đối với chiếc cân điện tử, lưỡi dao lam thu giữ tại nhà D, D khai dùng để chia ma túy thành các gói nhỏ, đem bán cho người nghiện. 05 túi nilon màu xanh để D dùng gói ma túy sau khi chia nhỏ. Số tiền 1.000.000đ cơ quan Công an thu giữ tại nhà D là tiền

bán ma túy cho H. Chiếc điện thoại Iphone 4, bị cáo sử dụng cá nhân và liên lạc với người mua ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 277/CT-VKS ngày 14/8/2017, VKSND quận Hoàng Mai đã truy tố Triệu Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; truy tố Ngô Đình Ch, Bùi Quốc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai căn cứ vào lời khai thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa, cũng như trong quá trình điều tra, xác định các bị cáo cất giữ trái phép chất ma túy là Heroin, nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Hành vi của các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với Triệu Văn D: trong ngày 27/4/2017, bị cáo bán ma túy hai lần vào các thời điểm khác nhau cho Lê Văn L, Bùi Quốc H. Nhân thân bị cáo có bản án số 346/HSST ngày 18/9/2007 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, với tình tiết tăng nặng định khung “Tái phạm nguy hiểm”. Bản án này bị cáo chưa được xóa án, phạm tội lần này là Tái phạm nguy hiểm, thuộc tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích vai trò đồng phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Triệu Văn D từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng;

Căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, điểm p khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự: xử phạt Bùi Quốc H, Ngô Đình Ch từ 36 đến 40 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền các bị cáo H và Ch;

Phạt tiền bị cáo Triệu Văn D 05 triệu đến 10 triệu đồng.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử màu trắng+ 02 túi nilon màu trắng kích thước (5x10)cm+ 01 lưỡi dao lam+ 05 mảnh nilon màu xanh, kích thước mỗi mảnh (10x5)cm;

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng + 01 điện thoại di động Nokia màu trắng xanh+ 01 điện thoại di động Nokia;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.005.000đ thu giữ của D, L;

Trả lại Bùi Quốc H 200.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Triệu Văn D thừa nhận đã đi mua ma túy về để bán lại cho Lê Văn L, Bùi Quốc H vào ngày 27/4/2017. Bị cáo cũng xác nhận bán ma túy cho H lần thứ hai, bán

cho L nhiều lần. Bị cáo công nhận lời khai của Lê Văn L, Bùi Quốc H là đúng sự thật. Bị cáo xác nhận có tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Bùi Quốc H và Ngô Đình Ch thừa nhận, ngày 27/4/2017, các bị cáo đi từ Phú Thọ xuống Hà Nội để mua ma túy, nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện ma túy khác, để kiếm lời. Các bị cáo đã mua ma túy của Triệu Văn D với giá 1.000.000đ. Trên đường về Phú Thọ thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Bị cáo H xác nhận đã mua ma túy của D hai lần. Nhưng lần đầu tiên chỉ để sử dụng cho bản thân.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của các bị cáo: Căn cứ lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa; Lời khai của người mua ma túy Lê Văn L; Căn cứ kết luận giám định số 3482/KLGD-PC54, 3491/KLGD-PC-54 ngày 07/6/2017; 3581/KLGD-PC54 ngày 12/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội; Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận:

Ngày 27/4/2017, Triệu Văn D đã đi mua ma túy loại Heroin, đem về nhà chia nhỏ thành 08 gói, nhằm mục đích bán cho người nghiện khác kiếm lời. Trong ngày 27/4/2017, bị cáo đã bán cho anh Lê Văn L 01 gói Heroin, trọng lượng 0,057 gam(anh L mua để sử dụng cho bản thân); Bán cho bị cáo Bùi Quốc H 05 gói Heroin, trọng lượng 0,736 gam. H mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện khác.

Bị cáo Ngô Đình Ch cùng chung ý chí với bị cáo Bùi Quốc H mua ma túy nhằm mục đích bán lại kiếm lời, nên đồng phạm với Bùi Quốc H.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được huỷ hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị

pháp luật cấm, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua ma túy để bán lại cho những người nghiện ma túy khác, với mục đích kiếm lời. Hành vi của các bị cáo Triệu Văn D, Bùi Quốc H, Ngô Đình Ch làm gia tăng những người nghiện ma túy, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với Bùi Quốc H và Ngô Đình Ch, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, lần đầu tiên đi mua ma túy về để bán lại. Vì vậy bị xét xử theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với Triệu Văn D, trong ngày 27/4/2017, D đã bán ma túy cho hai người. Nhân thân bị cáo có Bản án hình sự sơ thẩm số 346/HSST ngày 18/9/2007 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2007. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2015. Bản án này Tòa án đã xét xử bị cáo với tình tiết định khung hình phạt “ Tái phạm nguy hiểm”. Bị cáo phạm tội lần này khi bản án trên chưa được xóa án. Vì vậy bị cáo Triệu Văn D bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm p(Tái phạm nguy hiểm), điểm b(phạm tội nhiều lần) khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo có tình nguy hiểm cho xã hội cao, nên cần phải xử phạt hình phạt tù giam nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Đối với Lê Văn L là người mua của Triệu Văn D 0,057 gam Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Lê Văn L là đúng quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về vai trò đồng phạm của Bùi Quốc H, Ngô Đình Ch: Bùi Quốc H là người chủ động rủ rê Ngô Đình Ch đi mua ma túy về sử dụng, mang về Phú Thọ bán. H cũng là người trực tiếp bỏ tiền, giao dịch mua ma túy của Triệu Văn D. Vì vậy vai trò của H cao hơn Ch.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử căn cứ điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo mắc nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Xử lý vật chứng: - 0,057 gam Heroin+ 0,736gam Heroin+ 0,154 gam Heroin thu giữ của Lê Văn L, Bùi Quốc H, Triệu Văn D là chất gây nghiện bị cấm lưu hành. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân điện tử màu trắng+ 02 túi nilon màu trắng kích thước (5x10)cm+ 01 lưỡi dao lam+ 05 mảnh nilon màu xanh, kích thước mỗi mảnh(10x5)cm: Đây là các phương tiện để Triệu Văn D chia ma túy bán. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Iphone 4+ 1.005.000đ thu giữ của D và Lê Văn L: quá trình điều tra, Triệu Văn D xác nhận sử dụng điện thoại để liên lạc cá nhân và mua bán ma túy. Số tiền 1.000.000đ là số tiền D bán ma túy cho H có được. Số tiền 5.000đ thu của L là tiền L định sử dụng để mua ma túy. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Bùi Quốc H: Bị cáo xác nhận là tiền cá nhân, không dùng để mua ma túy. Vì vậy trả lại Bùi Quốc H, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu trắng xanh thu giữ của H+ 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của Ch: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận sử dụng điện thoại để liên lạc cá nhân và liên lạc mua ma túy. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn D, Bùi Quốc H, Ngô Đình Ch phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2009; điểm a, c khoản 2 Điều 76; Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt Triệu Văn D **09** (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2009; điểm a, c khoản 2 Điều 76; Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Xử phạt Bùi Quốc H **03**(Ba) năm **06** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2017.

- Xử phạt Ngô Đình Ch **03**(Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2017.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền các bị cáo.

Xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy: 0,057 gam Heroin+ 0,736gam Heroin+ 0,154 gam Heroin thu giữ của Lê Văn L, Bùi Quốc H, Triệu Văn D.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử màu trắng+ 02 túi nilon màu trắng kích thước (5x10)cm+ 01 lưỡi dao lam+ 05 mảnh nilon màu xanh, kích thước mỗi mảnh(10x5)cm;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 4 màu trắng số Imei: 013034004372243+ 01 điện thoại di động Nokia màu trắng xanh, số Imei: 354537/01/768293/4+ 01 điện thoại di động Nokia, số Imei: 3551590611763549;

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, theo Phiếu nhập kho số 300 ngày 29/8/2017).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ(Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/7/2017) và số tiền 5.000đ(Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/7/2017).

- Trả lại Bùi Quốc H 200.000đ(Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/7/2017), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Triệu Văn D, bị cáo Bùi Quốc H và bị cáo Ngô Đình Ch, mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Triệu Văn D, bị cáo Bùi Quốc H và bị cáo Ngô Đình Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- THA Q. Hoàng Mai;
- Công an Q. Hoàng Mai
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán

Hoàng Liên Sơn